

Bản án số: 02/2022/KDTM-ST

Ngày: 31-3-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo.

2. Ông Lê Tiền Giang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Kinh doanh, thương mại thụ lý số 29/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Hưng H; địa chỉ: 21/16 khu phố BPh A, phường BC, thành phố TA, tỉnh BD.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Mạnh H; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc; là người đại diện theo pháp luật. Có mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH MTV bao bì giấy Nhân Trí Ph; địa chỉ: thửa đất số 267, tờ bản đồ số 12, khu phố KH, phường TPK, thị xã TU, tỉnh BD.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ 5, khu phố TH, phường TH, thị xã TU, tỉnh BD; là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2021, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày như sau:

Công ty TNHH Hưng H (viết tắt Công ty Hưng H) và Công ty TNHH MTV bao bì giấy Nhân Trí Ph (viết tắt Công ty Nhân Trí Ph) thỏa thuận mua bán hàng hóa nhưng không có lập hợp đồng bằng văn bản. Công ty Nhân Trí Ph đặt hàng từ địa chỉ mail của Công ty là nhantriphat1502@gmail.com hoặc buithanhtau@gmail.com đến địa chỉ mail của Công ty Hưng H là hungH2116@yahoo.com hoặc qua zalo. Từ ngày 25/6/2019 đến ngày 15/10/2019, Công ty Hưng H đã cung cấp hàng giấy bao bì cho Công ty Nhân Trí Ph theo đúng nội dung đơn đặt hàng. Việc giao hàng có phiếu xuất kho, phiếu nhận hàng đến cuối tháng Công ty Hưng H lập bảng kê chi tiết gửi qua mail đề Công ty Nhân Trí Ph đối chiếu. Công ty Nhân Trí Ph đối chiếu và đồng ý thì Công ty Hưng H xuất hóa đơn. Công ty Nhân Trí Ph có trách nhiệm thanh toán tiền hàng trong thời hạn từ 30 đến 40 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn.

Từ ngày 26/6/2019 đến ngày 26/7/2019, Công ty Hưng H đã giao cho Công ty Nhân Trí Ph 15.000 tấm giấy 03 lớp các loại với số tiền 117.849.160 đồng (đã bao gồm thuế). Theo bảng kê chi tiết số 01, Công ty Hưng H xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000517 ngày 31/7/2019. Công ty Nhân Trí Ph đã thanh toán hóa đơn tháng 7 với số tiền 117.849.160 đồng.

Từ ngày 01/8/2019 đến ngày 28/8/2019, Công ty Hưng H đã giao cho Công ty Nhân Trí Ph 23.920 tấm giấy 03 lớp các loại với số tiền 170.469.137 đồng (đã bao gồm thuế). Theo bảng kê chi tiết số 02, Công ty Hưng H xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000536 ngày 31/8/2019. Công ty Nhân Trí Ph chưa thanh toán hóa đơn tháng 8/2019.

Từ ngày 06/9/2019 đến ngày 26/9/2019, Công ty Hưng H đã giao cho Công ty Nhân Trí Ph 20.460 tấm giấy 03 lớp các loại với số tiền 142.073.829 đồng (đã bao gồm thuế). Theo bảng kê chi tiết số 03, Công ty Hưng H xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000553 ngày 30/9/2019. Công ty Nhân Trí Ph chưa thanh toán hóa đơn tháng 9/2019.

Do đó, Công ty Hưng H yêu cầu Công ty Nhân Trí Ph có nghĩa vụ thanh toán tiền tháng của tháng 8 và tháng 9/2019 là 396.952.966 đồng.

Công ty Hưng H xuất hóa đơn tháng 9 vào ngày 30/9/2019, Công ty Nhân Trí Ph có thời hạn thanh toán từ 30 đến 40 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Do đó, Công ty Hưng H yêu cầu Công ty Nhân Trí Ph có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền chậm thanh toán 396.952.966 đồng từ ngày 01/01/2020 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm là 27 tháng với mức lãi suất 14%/năm là 125.040.184 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên Ph biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 30

Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Về nội dung: Hai bên không giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa, việc mua bán thông qua việc đặt hàng qua mail và zalo. Công ty Hưng H đã sản xuất và giao hàng cho Công ty Nhân Trí Ph theo đơn đặt hàng. Việc giao hàng có phiếu xuất kho, phiếu giao hàng đến cuối tháng hai bên có đối chiếu và xuất hóa đơn. Công ty Nhân Trí Ph đã thanh toán hóa đơn tháng 7/2019 còn hóa đơn tháng 8 và tháng 9/2019 hai bên đã đối chiếu nhưng chưa thanh toán. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền hàng tháng 8 và tháng 9/2019 là 396.952.966 đồng và yêu cầu trả tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là 27 tháng với mức lãi suất 14%/năm là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Công ty TNHH Hưng H khởi kiện Công ty TNHH MTV bao bì giấy Nhân Trí Ph liên quan đến hợp đồng mua bán hàng hóa được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Công ty TNHH MTV bao bì giấy Nhân Trí Ph có trụ sở tại thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo kết quả xác minh của Tòa án tại Ủy ban nhân dân phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên thì hiện nay Công ty TNHH một thành viên bao bì Nhân Trí Ph đã ngưng hoạt động. Tại Công văn số 730/ĐKKD ngày 23/6/2021 của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin: Công ty TNHH Một thành viên bao bì Nhân Trí Ph, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3702416484; đăng ký lần đầu ngày 24/11/2015; đăng ký thay đổi lần 2 ngày 07/11/2018; địa chỉ trụ sở chính: thửa đất số 267 tờ bản đồ số 12, khu phố KH, phường TPK, thị xã TU, tỉnh BD; người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thanh T; chỗ ở: khu phố LH, phường TVH, thị xã TU, tỉnh BD. Hiện tại, Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương chưa nhận hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông tin thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ tạm ngưng hay giải thể của doanh nghiệp. Do đó, Tòa án căn cứ theo địa chỉ đăng ký kinh doanh và địa chỉ của người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH một thành viên bao bì Nhân Trí Ph tổng đạt các văn bản tố tụng. Bị đơn đã được Tòa triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ giải quyết vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp bao gồm: phiếu xuất kho, phiếu giao hàng, bảng kê chi tiết và hóa đơn giá trị gia tăng bán hàng có đủ cơ sở xác định Công ty Hưng H đã giao hàng cho Công ty Nhân Trí Ph. Hai bên đã đối chiếu qua mail về số lượng và giá hàng hóa. Căn cứ vào bảng kê chi tiết Công ty Hưng H đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng tháng 7, 8 và 9 năm 2019. Công ty Nhân Trí Ph đã thanh toán số tiền hàng tháng 7/2019 với số tiền 117.849.160 đồng. Riêng đối với hóa đơn tháng 8 và tháng 9/2019 với tổng số tiền 396.952.966 đồng, Công ty Nhân Trí Ph pháp chưa thanh toán nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

[4] Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trên số tiền nợ gốc 396.952.966 đồng từ ngày 01/12/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên Tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là 27 tháng với mức lãi suất 14%/năm là 125.040.184 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại “*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*”. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi với mức lãi suất 14%/năm là trong mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là từ 13,50%/năm đến 15,25%/năm. Thời điểm thanh toán tiền hàng hai bên thỏa thuận từ 30 đến 40 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nguyên đơn, yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi từ ngày 01/01/2020 là có lợi cho bị đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi chậm thanh toán là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm: Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 30, 35, 39 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 11, 24, 50, 55 và 306 của Luật Thương mại;
- Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-NĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Hưng H đối với bị đơn Công ty TNHH Một thành viên bao bì giấy Nhân Trí Ph về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc Công ty TNHH Một thành viên bao bì giấy Nhân Trí Ph có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Hưng H tổng số tiền 521.993.150 đồng (trong đó: Nợ gốc 396.952.966 đồng; nợ lãi: 125.040.184 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH Hưng H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Công ty TNHH Hưng H số tiền tạm ứng án đã nộp 9.923.824 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052489, ngày 31/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Công ty TNHH một thành viên giấy bao bì Nhân Trí Ph phải nộp số tiền 24.879.726 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THA Dân sự thị xã Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thêm

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thị Hồng Thêm

